

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 18-02-2025

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiến Dũng.

Bà Hoàng Thị Lan.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Phú - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Xuyến - Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2024/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997; địa chỉ: Xóm E, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; “có mặt”.

Bị đơn: Anh Vũ Văn N1, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố H, thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định. “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 02-01-2025, bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị và anh Vũ Văn N1 tự nguyện tìm hiểu và được Ủy ban nhân dân xã G (nay là thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định) cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 26-9-2014. Sau ngày cưới vợ

chồng chung sống hòa thuận được khoảng 06 năm thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tình cảm không hòa hợp nên đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Bảo L, sinh ngày: 04-07-2015 và Vũ Bảo S, sinh ngày 27-10-2020. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Vũ Văn N1; chị nhận nuôi cả 02 con chung, nếu không được chấp nhận chị đề nghị được nhận nuôi cháu Vũ Bảo S; không yêu cầu anh N1 cấp dưỡng nuôi con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, bị đơn là anh Vũ Văn N1 trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị N kết hôn vào ngày 26-9-2014, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G (nay là thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định). Sau ngày cưới vợ chồng chung sống với nhau được khoảng 06 năm thì đến năm 2021 chị N bỏ nhà đi. Vợ chồng có 02 con chung là Vũ Bảo L, sinh ngày: 04-07-2015 và Vũ Bảo S, sinh ngày 27-10-2020. Nay chị Nguyễn Thị N có đơn ly hôn, anh đồng ý ly hôn và nhận nuôi cả 02 con chung, không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con chung; không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản.

Tại bản tự khai, cháu Vũ Bảo L có nguyện vọng ở với bố.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Tòa án áp dụng các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn N1. Giao chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi con chung là Vũ Bảo S, sinh ngày 27-10-2020 và giao anh Vũ Văn N1 trực tiếp nuôi con chung là Vũ Bảo L, sinh ngày 04-07-2015. Chị N và anh N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Về án phí: Đương sự phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn N1 tự nguyện tìm hiểu và đã đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã G (nay là thị trấn G, huyện G, tỉnh Nam Định) vào ngày 26-9-2014 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên đã xảy ra mâu thuẫn và vợ chồng sống ly thân từ năm 2021 cho tới nay. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị N và anh N1 mâu thuẫn đã trầm trọng, nếu kéo dài cũng không mang lại hạnh phúc, mục đích

hôn nhân không đạt. Chị N có đơn ly hôn, anh N1 cũng đồng ý nên chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị N và anh N1 là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn N1 có 02 con chung là Vũ Bảo L, sinh ngày: 04-07-2015 và Vũ Bảo S, sinh ngày 27-10-2020. Căn cứ nguyện vọng của đương sự, của con chung và để đảm bảo sự phát triển tốt nhất của con chung; vì vậy giao chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Bảo S; giao anh Vũ Văn N1 trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vũ Bảo L. Chị N và anh N1 không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau, là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

[4] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị N nhận nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm; chị N, anh N1 có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn N1.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi con chung là Vũ Bảo S, sinh ngày 27-10-2020 và giao anh Vũ Văn N1 trực tiếp nuôi con chung là Vũ Bảo L, sinh ngày 04-07-2015. Chị N, anh N1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí ly hôn: Chị Nguyễn Thị N phải nộp 150.000 đồng. Chị N đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu số 0002228 ngày 05 tháng 01 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy; nay trả lại chị N 150.000 đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn N1 có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- UBND xã Giao Tiến;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Hiền

